TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH A** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 38/2024/QĐST-DS	*Châu Thành A, ngày 28 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 168/2024/TLST-DS ngày 04 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Bé N, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Ấp Nhơn P, xã Nhơn A, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

Bị đơn: Ông Tống Thanh S, sinh năm: 1992.

Địa chỉ: Ấp Nhơn P, xã Nhơn A, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Tống Thanh S có nghĩa vụ trả cho bà Trần Thị Bé N số tiền nợ hụi 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

Kể từ ngày bà Trần Thị Bé N có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Tống Thanh S chậm trả số tiền nêu trên thì hàng tháng ông Tống Thanh S còn phải trả cho bà Trần Thị Bé N số tiền lãi tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán, lãi suất được áp dụng theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trần Thị Bé N tự nguyện chịu số tiền là 312.500 đồng (ba trăm mười hai nghìn năm trăm đồng). Khấu trừ số tiền tạm ứng án phí bà Trần Thị Bé N đã nộp là 1.100.000đồng (một triệu một trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004718 ngày 04 tháng

10 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang thành án phí. Bà Trần Thị Bé N được nhận lại số tiền chênh lệch là 787.500đồng (bảy trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm đồng).

Ông Tống Thanh S tự nguyện chịu số tiền là 312.500 đồng (ba trăm mười hai nghìn năm trăm đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành A;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thành Đô